

NHÀ YÊU NƯỚC
BÙI
PHỤ
THIỆU

(1882 - 1955)

SỞ VĂN HÓA THÔNG TIN & THỂ THAO
QUẢNG NGÃI

NHÀ YÊU NƯỚC
BÙI PHỤ THIỆU

920.092.3758

NH 1007

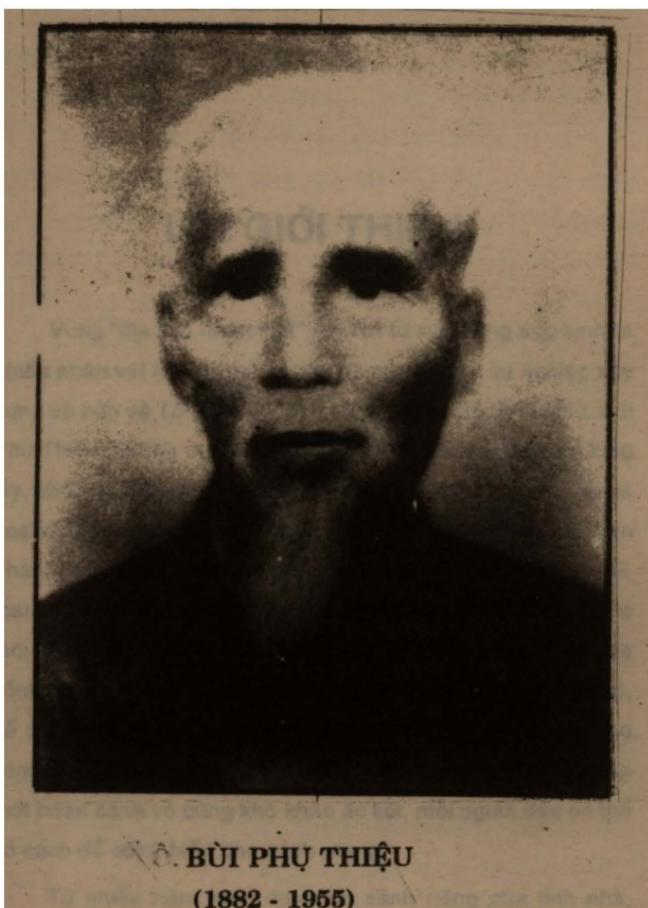
**NHÀ YÊU NƯỚC
BÙI PHỤ THIỆU
(1882 - 1955)**



ĐCN/ 63
2010/ 748
TRUYỀN TIN QUẢNG NGÃI
DỊA CHỈ/ 205

SỞ VĂN HÓA THÔNG TIN & THỂ THAO

QUẢNG NGÃI • 1995



BÙI PHỤ THIỆU

(1882 - 1955)

LỜI GIỚI THIỆU

Vùng “địa linh nhân kiệt” Án Trà từ xưa hằng sản sinh ra nhiều nhân vật lịch sử mà những đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã khiến tên tuổi họ trở lên bất tử. Bùi Phụ Thiệu không thuộc số những nhân vật có tiếng tăm lừng lẫy, không tạo được những chiến công lớn, nhưng cuộc đời và hoạt động của ông lại rất đỗi tiêu biểu cho con người ở xứ Cốm Thành, bởi lòng yêu nước nồng đậm, chí cách mạng bền bỉ, thái độ bất khuất trước kẻ thù. Quả vậy, là một nhân vật thuộc thời kỳ lịch sử cận-hiện đại từ đầu thế kỷ 20, Bùi Phụ Thiệu đã cống hiến cả đời mình cho sự nghiệp đánh đuổi thực dân Pháp, để quốc Mỹ, giành độc lập dân tộc, đáng là một tấm gương sáng để các thế hệ noi theo. Cuộc đời ông đã chứng tỏ, trong một hoàn cảnh vô cùng khó khăn ác liệt, mỗi người đều có thể có cách để cống hiến cho cách mạng.

Từ nhiều năm nay, do hoàn cảnh riêng của tỉnh nhà, chúng ta chưa lập hợp, sưu tầm được nhiều tư liệu về cuộc đời và sự nghiệp của các nhà yêu nước và cách mạng. Tộc họ Bùi do yêu cầu giáo dục truyền thống yêu nước trong nội tộc, đã ra công sưu tầm các tư liệu về nhân vật Bùi Phụ Thiệu. Đó là một điều đáng quý. Đáng quý hơn nữa là với tất cả tấm lòng công bằng, vị nghĩa của mình, trên cơ sở tư liệu hồi ức do các

bậc cách mạng lão thành cung cấp, từ năm 1988 các nhà chức trách, các cán bộ khoa học Lê Thành Tâm (phó Chủ tịch UBND tỉnh), Bùi Hồng Nhân (Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở VHTT), Tạ Hiển Minh (Giám đốc Sở VHTT - TT), Vũ Văn Dụng (Phó Giám đốc Sở GD - DT), Nga Rì Vé (Hiệu trưởng trường PT Dân tộc nội trú tỉnh) Mai Văn Hội (Tổ trưởng tổ sứ trưởng THSP Nghĩa Bình...). Cao Chư (chuyên viên sở VHTT - TT), cao học Lê Nguyễn Duy Luật (cán bộ Trung cấp chính trị, hưu trí), giúp cho Huyện ủy và UBND huyện viết lịch sử huyện Tư Nghĩa, Nguyễn Thị Chi Mai (Nguyễn bí thư chi bộ xã trong chống Mỹ, Phó chủ tịch UBND xã Nghĩa Trung), Vũ Sông Trà (nguyên Q. trưởng ban Khoa học và kỹ thuật tỉnh Nghĩa Bình, hưu trí), đại tá CAND Nguyễn Văn Tòng, GS Trịnh Bối đã góp sức để biên soạn, dựng lại cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Bùi Phụ Thiệu thành quyển sách mà bạn đọc đang có trong tay. Trên tinh thần đổi mới chúng ta hy vọng các tộc họ khác, những người khác cũng có sự hợp tác tốt đẹp như vậy. Chúng ta cũng ghi nhận sự cố gắng của họ tộc Bùi trong việc bỏ kinh phí để xuất bản quyển sách.

Đây là quyển sách nhỏ đầu tiên được ấn hành theo phương thức hợp tác này - chắc không tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc và rất mong những ý kiến chỉ bảo chân tình.

SỞ VĂN HÓA THÔNG TIN
VÀ THỂ THAO TỈNH QUẢNG NGÃI

Ông Bùi Phụ Thiệu tên thường gọi là Bùi Đặc, bí danh Việt Nông, biệt hiệu Ngũ Phước, sinh ngày 16/6/1882, người làng Phú Văn (nay thuộc xã Nghĩa Trung), sau dời về sống ở làng Thu Phổ nay thuộc xã Quảng Phú, thị xã Quảng Ngãi.

Bùi Phụ Thiệu thuộc dòng dõi Quốc Công Bùi Tá Hán (*), một danh tướng đời Lê Trung Hưng. Thân sinh Bùi Phụ Thiệu là cụ Bùi Cát, thường gọi là Học Cát, nhà nho yêu nước, từng là thầy dạy của các ông Nguyễn Thụy, Lê Triết, Nguyễn Công Mậu, Nguyễn Công Phương, sau đều là những nhà yêu nước nổi tiếng ở tỉnh Quảng Ngãi. Học Cát từng tham gia phong trào Cần Vương chống Pháp và bị tù đày đến chết. Thuở nhỏ, Bùi Phụ Thiệu học chữ Hán với thân phụ mình. Bùi Phụ Thiệu có tư chất thông minh, học giỏi, có học vấn uyên thâm, được nhiều nhà túc nho ở Quảng Ngãi mến phục. Theo nhận xét của nhiều người đương thời thì văn chương của Bùi Phụ Thiệu có khí phách hùng dũng nhưng hay “xâm thương” (xâm phạm bề trên) ⁽¹⁾. Điều này xuất phát từ lòng yêu nước thương nòi mà Bùi Phụ Thiệu đã tiếp thu được từ các thế hệ cha ông và lớp đàn anh ở đất Cẩm Thành. Bởi vậy, trong kỳ thi hương ở Bình Định, Bùi Phụ Thiệu đỗ nhất ở trường nhất, đỗ nhất ở trường nhì, nhưng tới trường ba, lại bỏ giấy trắng. Trong

(*) T ước vị ghi theo Lê Quý Đôn toàn tập.

(1) Theo hồi ký của các ông Phạm Trung Mưu, nguyên Bí thư Liên Tỉnh ủy, Lê Hiển nhà nho, Nguyễn Án (Mai Hải Yến) nguyên Ủy viên Thường vụ Thị ủy Quảng Ngãi.

hoàn cảnh đất nước bị ngoại bang thống trị, người con trai xứ Quảng vốn có khí phách và lòng yêu nước nhiệt thành, đã coi thường khoa cử, quay về gia nhập vào các phong trào chống Pháp cứu nước.

Năm 22 tuổi, Bùi Phụ Thiệu đã tham gia Duy Tân hội và sau đó, năm 1908 lại tham gia phong trào “khất thuế, cự sưu” nổi tiếng ở Quảng Ngãi. Phong trào bị đàn áp dã man. Các chí sĩ kẻ bị chém, người bị tù đày. Bùi Phụ Thiệu cũng bị bắt cầm tù ở nhà lao Quảng Ngãi ⁽²⁾

Đầu năm 1909, sau khi mãn hạn tù, Bùi Phụ Thiệu vẫn nuôi chí đánh Pháp, giành độc lập, ông cùng với Nguyễn Diên (người làng Trung Sơn, Bình Sơn), Lê Triết (người làng Hiệp Phố, Nghĩa Hành) và Nguyễn Công Mậu (người làng Hòa Vinh, Nghĩa Hành) tìm bắt liên lạc với nhà yêu nước Thái Phiên ở Quảng Nam trở về thành lập “Hội kín” chống Pháp ở Quảng Ngãi. Bùi Phụ Thiệu cùng các ông Lê Triết, Nguyễn Công Mậu lãnh đạo “Hội kín” ở Quảng Ngãi đã vạch ra đường lối của Hội là: từ bỏ các hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp của phong trào Cần Vương Duy Tân trước kia, đi vào con đường hoạt động bí mật, tổ chức lực lượng ăn sâu vào các tầng lớp nhân

⁽²⁾ Sách “Tìm hiểu các phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.” (các trang 75 - 83, 87, 89, 90, 95) và theo hồi ký của các ông Phạm Trung Mưu, Bùi Tá Hiệp (nguyên đặc phái viên của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi - Nguyễn Nghiêm năm 1930, Ủy viên UBHC tỉnh Quảng Bình), Nguyễn Duy Đàm (lão thành cách mạng, nguyên Chủ tịch UBMTTQVN huyện Tư Nghĩa).

dân, chuẩn bị mọi mặt, nhất là mặt vũ trang để dùng bạo lực đánh đuổi thực dân Pháp, đồng thời chọn thanh niên đi du học nhằm đào tạo đội ngũ trí thức cho đất nước.

Sau 4 năm hoạt động, năm 1913 "Hội kín" này đã sáp nhập vào Việt Nam Quang Phục hội do cụ Phan Bội Châu thành lập ở Hải ngoại với tôn chỉ đánh đuổi thực dân Pháp, khôi phục lại nền độc lập của Việt Nam. Bùi Phụ Thiệu trở thành thành viên thứ 2 trong ban lãnh đạo Việt Nam Quang Phục hội thành lập tại miền Nam Trung kỳ. Cũng trong năm 1913 Bùi Phụ Thiệu và Nguyễn Công Mậu được hội cử sang Xiêm La để liên lạc với tổ chức hội ở Hải ngoại, mua sắm vũ khí chuẩn bị đánh Pháp⁽³⁾. Theo chủ trương của hội, trước khi đi Xiêm La, Bùi Phụ Thiệu và Nguyễn Công Mậu về Quảng Ngãi cùng với Lê Triết vận động những người yêu nước vừa mới ra tù gia nhập Hội. Bùi Phụ Thiệu tổ chức một cuộc họp gồm các nhân vật trọng yếu của Hội ở Quảng Ngãi tại nhà ông Phạm Cao Phiêu (nay thuộc xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa) để kết nạp các ông Nguyễn Thụy, Lê Ngung, Phạm Cao Chẩn gia nhập hội và bàn một số công tác quan trọng⁽⁴⁾.

Đầu năm 1915, Bùi Phụ Thiệu về nước. Tháng 2/1915 Hội nghị đại biểu 2 tỉnh Quảng Ngãi và Quảng

⁽³⁾) Như chú thích ⁽²⁾)

⁽⁴⁾) : Sách "sao sáng Sông Trà" (các trang đã dẫn) và theo hồi ký của các ông Phạm Trung Mưu, Bùi Tá Hiệp, Lê Hiển.

Nam của Việt Nam Quang Phục hội tổ chức ở Đà Nẵng để nghe Bùi Phụ Thiệu và Nguyễn Công Mậu báo cáo kết quả chuyến đi công tác qua Xiêm. Hội nghị quyết định gấp rút chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa đánh Pháp, giành độc lập dân tộc, nhân lúc Pháp đang sa lầy trong chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918). Tại hội nghị này Bùi Phụ Thiệu đề xuất ý kiến xây dựng căn cứ ở miền núi để chống Pháp lâu dài, được hội nghị chấp thuận và giao luôn cho ông trọng trách này.

Kết quả những hoạt động này của ông là một vùng rừng núi từ Minh Long đến Ba Tơ (Quảng Ngãi), Mang Đen (Kon Tum), An Đỗ (Bình Định) được xây dựng thành căn cứ địa cuộc khởi nghĩa do vua Duy Tân đứng đầu hiệu triệu, đồng thời một con đường xuyên sơn từ Nghĩa Hành đi Minh Long, Ba Tơ, Mang Đen... đến Lào cũng được khai thông⁽⁵⁾.

Tháng 8 năm 1915, trong khi đang làm nhiệm vụ, Bùi Phụ Thiệu bị thực dân Pháp bắt ở Ba Tơ, bị tra tấn dã man, ông vẫn không khai báo. Nhờ vậy, việc chuẩn bị khởi nghĩa ở Quảng Ngãi và các tỉnh Nam Trung kỳ giữ được bí mật và tiến hành khẩn trương. Thực dân Pháp kết án Bùi Phụ Thiệu 16 năm tù, đày đi Lao Bảo. Bùi Phụ Thiệu lấy cớ Pháp cầm tù thiếu chứng cứ để chống án, nên sau một thời gian,

⁽⁵⁾ Sách "Tìm hiểu các phong trào yêu nước chống Pháp..." (các trang 83, 90; 95 đã dẫn) và theo hồi ký của các Ông Phạm Trung Miếu, Bùi Tá Hiệp.

chúng dành đưa ông về Quảng Ngãi, song vẫn giam buồng tối một năm. Năm 1924, thực dân Pháp trả tự do cho ông. Như vậy, trong lần này ông đã bị cầm tù 9 năm⁽⁶⁾.

Sau khi ra tù, Bùi Phụ Thiệu mở trường chữ Hán, viết sách “trích lục danh ngôn”. Qua việc trích và giải nghĩa danh ngôn của người xưa, ông khéo léo lồng vào các nội dung yêu nước, vừa nhằm nâng cao dân trí vừa giáo dục thanh niên và đồng bào lòng yêu nước, thương dân, khí tiết cách mạng, lòng căm thù giặc, những nhận thức đúng đắn về tầng lớp công nông... Ông chọn và giáo dục chuyên sâu cho một số thanh niên có tư tưởng tiến bộ về kinh nghiệm sống và hoạt động cách mạng, un dúc ý chí chống thực dân, giành độc lập dân tộc⁽⁷⁾.

Ông cũng thường xuyên liên lạc với các nhà yêu nước nổi tiếng ở Quảng Ngãi như Trần Kỳ Phong, Lê Triết, Nguyễn Công Mậu, Nguyễn Công Phương, Lê Trọng Kha để bàn tính việc cứu nước.

Khi Tỉnh bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí hội ở Quảng Ngãi được thành lập, Bùi Phụ

⁽⁶⁾) Theo hồi ký của các ông Từ Ty (cán bộ của Đảng từ năm 30, sau những năm 1954 là Tỉnh ủy viên Quảng Ngãi) Lê Hiển, Bùi Tá Thành (tham gia CM trước tháng 8/1945, nguyên Ủy viên Thường vụ Đảng ủy xã Quảng Phú), Bùi Tá Hiệp.

⁽⁷⁾) Theo hồi ký, hồi tưởng của các ông Phạm Trung Mưu, Bùi Tá Hiệp, Nguyễn Ân (Mai Hải Yến), Huỳnh Công Tiến (cán bộ cơ sở của Đảng thời chống Pháp)

Thiệu tìm cách bắt liên lạc và hoạt động cho tổ chức này⁽⁸⁾

Năm 1930, Bùi Phụ Thiệu và Nguyễn Công Phương đi tìm Đảng (vừa mới thành lập). Tháng 10/1930, ông được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam và tháng 11 năm ấy, ông giữ chức Bí thư Chi bộ làng Thu Phố, quê ông, chẳng bao lâu sau, một lần nữa ông lại bị thực dân Pháp bắt, kết án 3 năm tù, giam tại nhà lao Quảng Ngãi. Trong tù, ông cùng Nguyễn Công Phương lãnh đạo tù nhân đấu tranh chống chế độ hà khắc của nhà tù, đòi cải thiện đời sống, động viên tù chính trị giữ vững ý chí đấu tranh. Trong cảnh ngộ lao tù ông không những thương yêu, gần gũi tù chính trị mà còn gần gũi tù kinh tế, động viên giáo dục mọi người yêu thương lẫn nhau, đoàn kết đấu tranh chống kẻ thù chung. Ông chăm lo bồi dưỡng cho lớp kế cận về khí phách người yêu nước, khí tiết Cách mạng và tinh thần đoàn kết chống kẻ thù chung⁽⁹⁾.

Mãn hạn tù, năm 1935 Bùi Phụ Thiệu về nhà tiếp tục mở trường dạy chữ Hán. Học trò của ông là những thanh niên tiến bộ và theo "Tây học". Ông giáo dục họ tình yêu nước, yêu dân, căm thù giặc, tuyên truyền

⁽⁸⁾ Theo hồi ký của các ông Phạm Trung Mưu, Bùi Tá Hiệp.

⁽⁹⁾ Theo hồi ký, hồi tưởng của các ông Nguyễn Thượng Tứ (lão thành cách mạng, nguyên Tỉnh ủy viên Quảng Ngãi), Trần Lương (Trần Nam Trung - nguyên Ủy viên Trung ương Đảng) Trần Huy (lão thành CM, nguyên Tỉnh ủy viên Quảng Ngãi), Trần Cung (cán bộ của Đảng).

chủ nghĩa Mác - Lê nin và tôn chỉ mục đích của Đảng CSVN, vận động họ tham gia cách mạng. Trong phong trào đấu tranh thời kỳ 1936 - 1939, Đảng chia làm hai bộ phận hoạt động: bộ phận hoạt động bí mật và bộ phận hoạt động công khai. Tỉnh ủy Quảng Ngãi phân công Bùi Phụ Thiệu và Nguyễn Chánh chịu trách nhiệm phụ trách bộ phận công khai, ông trực tiếp vận động các Nghị viên của tỉnh trong Viện dân biểu Trung kỳ là Võ Đình Thụy (Tư Nghĩa), Võ Hàng (Bình Sơn)... đấu tranh theo đường lối của Đảng, bố trí lực lượng đưa kiến nghị cho Gô-da, tổ chức lễ truy điệu cho các Đảng viên đã hy sinh...⁽¹⁰⁾. Cuối năm 1939 Bùi Phụ Thiệu lại bị thực dân Pháp bắt kết án 2 năm tù, giam tại nhà lao Quảng Ngãi và đưa về xã quản chế⁽¹¹⁾.

Màn hạn tù, Bùi Phụ Thiệu tiếp tục liên lạc với tổ chức Đảng để nhận nhiệm vụ và hoạt động⁽¹²⁾. Ông tiếp tục mở trường dạy chữ Hán, tập hợp nhiều thanh niên “Tây học”, giải thích cho họ hiểu về thuyết “Đại Đông Á” của Nhật Bản⁽¹³⁾. Trong cao trào kháng Nhật cứu nước ở tỉnh nhà, tuy đã ngoài 60 tuổi, Bùi

(10) Theo hồi ký của các ông Phạm Trung Mưu, Lê Đình Thiên (lão thành CM, ủy viên thường vụ huyện ủy Tư Nghĩa những năm 1936..) Phạm Trung Huấn (lão thành CM, nguyên Bí thư Đảng ủy cơ quan tổng cục đường sắt...)

(11) Theo hồi ký của các ông Nguyễn Ân, Bùi Tá Hiệp.

(12) Theo hồi ký của các ông Võ Phấn (lão thành CM, nguyên Bí thư T.Ư. QN)

(13) Theo hồi tưởng của ông Bùi Tá Kiếm, nguyên Đảng ủy viên Ba Đình - Hà Nội.

Phụ Thiệu vẫn tích cực tham gia phong trào vận động nhân dân ủng hộ tài chính cho Mặt trận Việt Minh tỉnh, tổ chức phong trào Việt Minh ở các cơ sở xã Phú Văn, La Châu, Điện Trang, An Hà, Tân Hội, Phúc Minh (14). Ông tiễn đưa con trai là Bùi Tá Đống và con rể là Đặng Công Nghị gia nhập đội du kích Ba Tơ.

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, Bùi Phụ Thiệu được cử làm Chủ tịch ủy ban Nhân dân Cách mạng Lâm thời xã Phú Văn và trực tiếp giúp đỡ phong trào cách mạng ở các xã nói trên. Ông đã thể hiện tấm lòng nhân ái của người cách mạng trước những người lầm đường lạc lối làm trong chính quyền cũ, cảm hóa họ trở thành những công dân tốt (15).

Trong kháng chiến chống Pháp, mặc dù tuổi cao sức yếu, Bùi Phụ Thiệu vẫn được Đảng và nhân dân tín nhiệm cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Tư Nghĩa từ năm 1946 đến năm 1949. Năm 1950 đến tháng 5/1955, ông được chuyển sang làm nhiệm vụ khác (16). Tinh thần động cử giữ

(14) Theo hồi ký của các ông : Lê Hồng Long (lão thành CM, nguyên đại biểu quốc hội khóa I, Chủ tịch UBMT Liên Việt tỉnh Q.Ngãi), Bùi Tá Hiệp.

(15) Theo hồi ký của ông Lê Cẩm (tham gia Cách mạng trước tháng 8/1945) khởi nghĩa tháng 8/1945 làm Ủy viên UBND CM, Lâm thời xã Phú Văn.

(16) Theo hồi ký của các ông Từ Ty, Phan Hương (lão thành CM, cán bộ đội du kích Ba Tơ...) Phan Quyết (Phan Phụ), nguyên Khu ủy viên Khu 5...) Lê Định Thiên, Nguyễn Án, Nguyễn Thực (nguyên Huyện ủy viên, Huyện đội trưởng Tư Nghĩa...)

chức vụ trọng yếu trong UBKCHC tỉnh, ông bị bệnh, tuổi già, tinh thần giới thiệu về xã, ông tham gia Hội đồng Nhân dân xã.

Sau hiệp định Giơ - ne - vơ tháng 7/1954, Bùi Phụ Thiệu được Đảng bố trí ở lại hoạt động. Song song với các nhiệm vụ chính, ông đã góp phần ổn định tinh thần nhân dân. Nhiều người đến xin ý kiến của ông chỉ dẫn cho đường hướng hoạt động (¹⁷)

Ông bị ngụy quyền 3 lần bắt giam ở nhà lao Quảng Ngãi. Kẻ thù đã dùng mọi hình thức tra tấn dã man, nhưng ông vẫn giữ khí tiết, không khai báo gì. Ông gần gũi với các đồng chí, anh em trong tù, động viên mọi người giữ vững khí tiết cách mạng. Mỗi lần ông bị gọi đi, anh em trong lao rất lo lắng cho sức khỏe của ông, nhưng lần nào cũng vậy, ông vẫn đi thản nhiên, về không kêu ca rên rỉ. Lần cuối cùng, địch tra tấn ông đến vỡ đầu chảy máu nhưng ông vẫn giữ được vẻ bình thản. Ông nằm xuống, để lại hình ảnh một người chiến sĩ cách mạng với ý chí kiên cường bất khuất và tấm lòng trong sáng tận tụy, để lại sự tiếc thương vô hạn của đồng bào đồng chí và sự kính phục của kẻ thù (¹⁸).

DCN/ *[Signature]* *[Signature]*
[Redacted] OMA CHI

(¹⁷) Theo hồi ký của các ông Từ Ty, Phạm Trung Mưu, Nguyễn An

(¹⁸) Theo hồi ký của ông Nguyễn Trịnh, Cán bộ sau hiệp định Giơ-ne-vơ được Đảng bố trí ở lại hoạt động bị địch bắt giam ở nhà lao Quảng Ngãi, theo hồi ký ông Nguyễn Thành Long cán bộ của Đảng được bố trí ở lại hoạt động bị địch bắt giam tại nhà lao Quảng Ngãi đã chứng kiến những ngày địch tra tấn những giờ phút hy sinh oanh liệt của liệt sĩ Bùi Phụ Thiệu. Ty trưởng cảnh sát của chính quyền tỉnh Quảng Ngãi lúc bấy giờ đã nói "Trong số những người công sản bị bắt giam ở nhà lao Quảng Ngãi này tôi thấy ông Bùi Đặc (Bùi Phụ Thiệu) là người gan dạ nhất, đáng nể..."

Cuộc đời hoạt động cách mạng của nhà yêu nước Bùi Phụ Thiệu xuyên suốt hơn 50 năm, liên tục từ ngày ở tuổi đôi mươi đến ngày già yếu, không ngưng nghỉ vì tuổi tác hay vì bất cứ lý do gì. Ông có một lòng yêu nước rất kiên định, bền bỉ, trải qua hoạt động trong các phong trào yêu nước trước năm 1930 đến khi có Đảng, nhiều lần vào tù ra tội trong các nhà tù hà khắc của Pháp, Mỹ, ông không bao giờ nản lòng ngả chí cứu nước, giữ tròn khí tiết của người chiến sĩ cách mạng. Xuất thân từ một gia đình nhà nho và theo đuổi nho học, người chiến sĩ cộng sản Bùi Phụ Thiệu đã rút tìa được nhiều tinh hoa văn hóa của đạo nho trong phong cách sống của mình: ứng xử theo đức nhân cao đẹp, không có tư tưởng cá nhân, địa vị, phong thái hiền hòa, chững chạc và giản dị. Tất cả những đức tính quý báu ấy của ông khiến ông để lại trong tâm thức của nhiều người, nhiều đồng chí anh em từng tiếp xúc với ông những ấn tượng không phai mờ. Cuộc đời của Bùi Phụ Thiệu khiến người ta nghĩ đến lòng yêu nước sâu đậm của người dân xứ Quảng. Ông là một trong những nhà yêu nước tiêu biểu của đất Cốm Thành (¹⁹).

Cuộc đời Bùi Phụ Thiệu là một tấm gương trong sáng cho các thế hệ noi theo (²⁰).

(19) Hồi đồng khoa học tỉnh Quảng Ngãi họp ngày 22/4/1993 nghiệm thu công trình "Quảng Nghĩa, Đất nước - Con người - Văn hóa", qua một ngày làm việc, bỏ phiếu kín, 100% phiếu thuận. Trong công trình có phần nhân vật chí, Bùi Phụ Thiệu là một trong những nhân vật tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.

(20) Theo hồi ký của các vị lão thành cách mạng, cán bộ lâu năm.

PHỤ LỤC

TRÍCH SÁCH: “TÌM HIỂU CÁC PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP CỦA NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGHĨA...” NHỮNG ĐOẠN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA “HỘI KÍN” VÀ HỘI VIỆT NAM QUANG PHỤC TỈNH QUẢNG NGHĨA (1909-1916):

Sau cuộc họp đầu năm 1909 tại Quảng Nam, các nhà yêu nước chống Pháp trong tỉnh Quảng Nghĩa đã tích cực móc nối, hình thành tổ chức yêu nước chống Pháp trong tỉnh, đẩy mạnh việc chọn người đưa đi học ở nước ngoài và đẩy mạnh công tác vận động binh lính dịch...

...Chọn những người yêu nước, có ý chí cách mạng vững đưa vào quân đội dịch để vừa làm công tác vận động binh lính vừa làm nòng cốt cách mạng trong lực lượng dịch sau này (1)...

... Năm 1909 - 1910 Quảng Ngãi đã đưa đi du học 6 người:

- 1) Vũ Quán là người Trung Sơn, Bình Sơn
- 2) Phạm Cao Đài người làng Xuân Phổ, Tư Nghĩa
- 3) Võ Tòng người làng An Tây, Đức Phổ
- 4) Đào Trọng Đường người làng Hành Trung, Nghĩa Hành
- 5) Huỳnh Long Thạnh người làng Lâm Điền, Mộ Đức

(1) Ông Bùi Phụ Phiên ở làng Phúc Minh nay thuộc xã Hành Thuận, là hội viên “Hội kín” đưa vào lính khổ xanh.

6) Lê Khôi Luân, người làng La Hà, Tư Nghĩa

(Từ dòng 23 trang 77 đến dòng 7 trang 79)

... Sau Hội nghị (tháng 2/1915) phong trào các mặt ở Quảng Nghĩa, Quảng Nam phát triển khá mạnh, nhất là công tác xây dựng căn cứ và công tác binh vận... Đặc biệt là đã bắt đầu gây dựng cơ sở ở Thừa Thiên - Huế, Quảng Trị, Bình Định, Phú Yên và Kon Tum...

(trang 83 dòng 1).

Cơ sở nằm trong quân đội địch ta đã tổ chức được 150 người và còn độ 150 người nữa đã được tuyên truyền có cảm tình với cách mạng

(trang 89 dòng 29).

Việc xây dựng căn cứ ở các vùng Minh Long, Di Lăng, Ba Tơ... cũng được tiến hành thuận lợi. Công việc lo sắm quân trang, vũ khí... đang gấp rút tiến hành. Việc rèn đúc vũ khí làm ở căn cứ Ba Tơ, Minh Long

(trang 90 dòng 3).

Cuộc vận động khởi nghĩa chống Pháp... từ năm 1909 đến 1916 có mấy điểm đáng chú ý sau đây:

+ Một là: mục tiêu đấu tranh và đường lối chính trị của phong trào tuy có mang danh nghĩa của vua Duy Tân để hiệu triệu nhân dân nổi lên chống Pháp, giành độc lập cho Tổ quốc, song xét về nội dung chính trị thì phong trào mang tính chất dân chủ tư sản rõ rệt như: Về chính trị có ban bố các quyền tự do dân chủ, có bỏ thuế định, giảm thuế điền và dự định sửa đổi các thứ thuế khác. Về tổ chức bộ máy nhà nước thì có nói rõ lập chế độ cộng hòa (tự

sản) có cơ quan lập pháp và hành chính riêng, có tổng thống đứng đầu nhà nước.

+ Hai là: về phương châm, phương thức của phong trào thi ngay từ 1909... có ý định dùng bạo lực cách mạng nổi lên đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập cho dân tộc. Chính có ý định này mà năm 1909 - 1910 các nhà yêu nước Quảng Nghĩa, Quảng Nam đã chủ trương phái thanh niên đi ra nước ngoài tìm cách học quân sự và ở trong nước thì tích cực lo vận động binh lính địch theo về với cách mạng. Đã có ý thức xây dựng căn cứ ở miền núi để tạo thế tiến công thối thủ sau này. Đặc biệt là Hội Việt Nam Quang Phục (Hội ở trong nước) đã tích cực lo xây dựng lực lượng vũ trang (tân quân) và nửa vũ trang (dân quân) nằm sẵn trong nhân dân...

+ Ba là: thành phần tham gia phong trào tuy có nhiều người ở các tầng lớp trên như các nhà khoa cử, nho sĩ, thân hào, địa chủ, phú nông ... song số đông trong các lực lượng cách mạng yêu nước chống Pháp lần này vẫn là nông dân lao động... Tất cả lực lượng yêu nước chống Pháp có tính cách mặt trận yêu nước rộng rãi do những sĩ phu, trí thức, nho học có xu hướng dân chủ tư sản lãnh đạo...

Ngoài ra trong quá trình vận động khởi nghĩa, Hội Việt Nam Quang Phục cũng đã biết chú ý lợi dụng mâu thuẫn giữa Pháp và Đức để vận động các cố đạo, sĩ quan gốc người Đức, để tìm cách tranh thủ sự viện trợ của nước ngoài khi cuộc khởi nghĩa nổ ra.

Nhìn chung kể từ khi thực dân Pháp xâm lược nước Việt Nam, đây là lần đầu tiên phong trào yêu nước chống Pháp ở Quảng Nghĩa có đường lối chủ trương, có phương châm, phương thức hoạt động nhất quán, cụ thể, có tổ chức chỉ đạo tương đối có hệ thống quy củ rành mạch...

(Trang 95, 96)

TRÍCH HỒI KÝ, HỒI TƯỞNG CỦA CÁC VỊ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

ÔNG PHẠM TRUNG MƯU:

Cụ Bùi Phụ Thiệu là người có tinh thần chống thực dân Pháp triệt để từ khi thực dân Pháp qua xâm lược nước ta. Cụ Thiệu là người học giỏi...cụ làm nhiều bài thơ cách mạng.

Bài thơ viếng đồng chí Nguyễn Chuân, người làng Sung Tích - Sơn Tịnh bị thực dân Pháp đáy đi Ban Ma Thuột làm binh nặng, chúng đưa về lao Quảng Nghĩa, đồng chí hy sinh:

Viết vé mày xanh cầm nhớ bạn
Gương soi tóc bạc gật cười mình
Xót thay con tạo khéo võ tình
Tóc bạc thế mày xanh sao vội thế
Sực nhớ tới khi nói khi cười, khi dang tay vỗ vế
Vẫn chắc rắng tự nhâm cá nhân
Độ bứu phiệt ư mê tâm
Tư tưởng đó, tinh thần khi cung đó
Thị uy lựu nắm ngũ niêm thiên cổ
Nhẹ gieo núi Thái lừa lòng hồng
Trà thi bắc Án chi đông
Các kết vĩ nhân chi ngô
Dù ai chưa ngõ rắng: nhất sinh duy việt thiếu niên ông
Non xanh nước biếc là Hồng

ÔNG TRẦN LƯƠNG : (TRẦN NAM TRUNG)

Đối với Cụ, tôi chỉ là người ở đội ngũ kế cận, được tiếp xúc liên hệ trong công tác, nhất là cùng ở tù với cụ tại nhà lao Quảng Nghĩa năm 1931. Nhớ lại lời nói, việc làm thái độ của cụ lúc nào cũng thể hiện lòng thiết tha yêu nước, thể hiện nhiệt tình và tinh thần triệt để cách mạng, mong ước nước nhà độc lập, xây dựng một chế độ tốt đẹp, xã hội văn minh, công bằng, hợp với đạo lý, với tinh người. Đặc biệt trong thời kỳ chung sống với Cụ dưới chế độ lao tù khắc nghiệt, Cụ rất quan tâm đến đoàn kết những người cùng cảnh ngộ, chẳng những đối với anh chị em tù chính trị mà còn

đối với anh em từ kinh tế, hết sức chăm lo duu dắt và đặt lòng tin vào lớp thanh niên, kế cận bằng cách truyền đạt những kinh nghiệm đời cũng như kinh nghiệm hoạt động cách mạng của bản thân Cụ...

Những đức tính cao quý cơ bản của Cụ đã gây ấn tượng tốt cho những cán bộ có ý chí cách mạng trong quá trình công tác về sau này.

ÔNG VÔ PHẨN:

Tôi nhớ khi ở tù tại Trà Bồng, cụ Nguyễn Công Phương và anh Nguyễn Chánh thường kể cho chúng tôi nghe, ca ngợi cụ Bùi Phụ Thiệu...

Đời cụ Bùi Phụ Thiệu trọn vẹn, từ tuổi thanh xuân đến tuổi bạc đầu, từ nhà nho yêu nước tham gia các phong trào khát thuế, Duy Tân, Hội Việt Nam Quang Phục... đến giác ngộ chủ nghĩa Mác-Lê nin, vào Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động từ năm 1930 đến ngày hy sinh, tôi hình dung người Cụ hàng giờ, hàng ngày luôn luôn lo nghĩ đến công việc chống kẻ thù chung của đất nước, của dân tộc. Cụ luôn luôn hăng say công tác cách mạng...

Khi tiết cách mạng của Cụ rất kiên cường, không khuất phục kẻ thù tàn bạo nào. Cụ sẵn sàng nhận mọi sự hy sinh kể cả hy sinh tính mạng khi nó đến với Cụ...

Trong lao tù của đế quốc cũng như ngoài lao tù hình dung Cụ là một chiến sĩ chiến đấu rất linh hoạt bằng mọi hình thức làm lợi tối đa cho cách mạng, gây thiệt hại nhiều nhất cho kẻ thù...

Cụ không có tư tưởng cá nhân, địa vị, không cầu lợi riêng, không cầu danh... Việc gì Đảng phân công Cụ đều tích cực hoàn thành, Cụ chăm lo đào tạo lớp người sau,

Cụ sống rất giản dị, rất trong sáng.

Cụ là tấm gương sáng ngời cho lớp người chúng tôi và các thế hệ sau học tập.

ÔNG PHAN HƯƠNG:

... Tôi vẫn nhớ Cụ (Bùi Phụ Thiệu) như in, một ông già người tầm thước, mảnh dẻ, có đôi mắt sáng sắc sảo nhưng rất hiền từ, dễ mến dễ gần gũi... Đầu cao trọc, thoảng nhìn ngõ là tín đồ Phật giáo, không nhung lụa, bốn mùa bận mấy bộ quần áo trắng bằng vải ta khổ hẹp, loại vải rẻ tiền nhất dành cho đám lao động nghèo thôn quê.

Giọng nói Cụ trong trẻo, mạnh khỏe, không hề có chút rên rỉ mà ta thường gặp ở người già. Lúc nào ở Cụ cũng vui vẻ, nói chuyện rất có duyên và pha trò cũng rất dí dỏm. Lạ nhất, tuy là người thâm nho nhưng Cụ không

hết lặp lại những câu mà lớp nho học đương thời hay sử dụng mỗi khi nói chuyện với nhau, nào là "Khổng Tử viết", "Mạnh Tử viết", "Lão Tử viết"...

Tôi nghĩ Cụ mới thật là loại trí thức nho học biết chọn lọc những tinh hoa của triết học Khổng, Mạnh ứng dụng vào cuộc sống thực tế, hoàn toàn khác hẳn những người chỉ chuyên tìm lối tóm chương trình cũ...

Cụ xuất thân là một thầy dạy giỏi nổi tiếng, không những bạn bè, người thân cảm phục và ngay cả cương hào hương lý, quan chức cũng kính nể. Tuổi đời đã luống ngoài 50, gia đình thuộc hàng trung lưu... thì việc tiếp nhận cái thú diễn viên, chim lồng cá cảnh, hoa lá là điều thường tình và lối sống trà sâm rượu trưa thường các cụ đồ nho hay ngâm nga "bán dạ tam bồi túu, bình minh nhất tráng trà...". Nhưng Cụ gần như tuyệt đối không cần có những thứ ấy.

Nhiều lúc mải say câu chuyện tôi phải ở lại ăn cơm với gia đình. Thật trái với điều tôi suy nghĩ, bữa cơm của gia đình dành cho Cụ và tôi là cơm ghế cù lang khô, rau luộc, mắm cá bò bí dao.

Có lần tôi hỏi thẳng, tại sao Cụ từ chối với lối sống của người trung lưu.

Không trả lời thẳng, Cụ chủ động kể về Việt Vương Câu Tiễn. Tôi hiểu ngầm đây là một cách nắn gai nếm mật, nuôi dưỡng ý chí phục thù cứu nước, cứu dân. Cách diễn đạt của Cụ vừa nhẹ nhàng, dí dỏm, vừa tế nhị nhưng rất thâm thúy của một nhà nho học rộng, biết nhìn xa...

Đến bây giờ càng nhớ càng suy nghĩ về đời hoạt động cho cách mạng của đồng chí lão thành cách mạng Bùi Phụ Thiệu, lòng tôi thấy bùi ngùi xao xuyến tự hỏi là lớp đàn con và các thế hệ tiếp theo nên hiểu đồng chí như thế nào cho đúng và phải làm gì để tiếp tục sự nghiệp mà lão ông cha đã để lại cho chúng ta.

Riêng tôi cũng đã nhiều năm trăn trở, suy nghĩ và cũng tự kết luận về người đồng chí lão thành đã cống hiến ngay cả mạng sống của mình cho công cuộc độc lập Tổ quốc.

Rõ ràng đồng chí Bùi Phụ Thiệu thật xứng đáng là:

1) Một nhà yêu nước chân chính, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với dân tộc và giai cấp

2) Quan điểm lập trường kiên định, thẳng không kiêu, bại không nản, thua keo này bày keo khác, xác định rõ ràng giữa cái sống và cái chết, sẵn sàng và biết hy sinh tất cả, kể cả hy sinh tính mạng.

3) Không cầu nệ, không bao thủ, tiếp nhận chân lý nhạy bén, chuyển hướng nhận thức từ chủ nghĩa quốc gia sang chủ nghĩa quốc tế vô sản kịp thời, hiểu biết và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lê nin có sáng tạo vào hoàn cảnh công tác của mình.

Cụ Bùi Phụ Thiệu là một tấm gương vô cùng trong sáng.

Đồng chí Bùi Phụ Thiệu đã cống hiến trọn đời mình cho lý tưởng cách mạng. Phần đồng chí trước lịch sử, trước Tổ quốc, dân tộc và giai cấp đã hoàn thành nhiệm vụ. Đến phần chúng ta, những người thuộc lớp đàn em, lớp cháu con của cụ hãy suy nghĩ và phải làm gì để khỏi phụ lòng người đã hy sinh oanh liệt.

ÔNG LÊ CẨM:

Khởi nghĩa tháng 8 năm 1945, cụ (Bùi Phụ Thiệu) làm Chủ tịch UBNDCLMT xã Phú Văn, tôi làm ủy viên UBNDCLMT xã phụ trách tư pháp.

Trong xã có nhiều người bị tình nghi lúc bấy giờ UBNDCLMT tổng gởi ý trừng trị họ (có thể xử tử) nhưng tôi báo cáo với Cụ và đưa ra bàn bạc trong UBNDCLMT xã. Nội bộ nhất trí giáo dục cải tạo họ, khoan hồng họ. Sau thời gian có lệnh khoan hồng của Bác Hồ.

Tôi cũng như nhiều cán bộ thấy cụ Thiệu là người có lòng đại nhân, đại nghĩa, đức độ rộng lớn.

ÔNG LÊ HỒNG LONG :

...Tôi nhớ trước Cách mạng tháng 8/1945 có gặp cụ Bùi Phụ Thiệu ở hai cuộc hội nghị của tỉnh.

Cụ tú tài Võ Hàng tham gia hội Việt Nam Quang Phục bị Pháp bắt kết án 17 năm tù đày Lao Bảo và cụ Nguyễn Công Phương tham gia Hội VNQP; hai cụ nói cho tôi biết: Ban lãnh đạo Trung ương Hội VNQP... đã cử cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong Trung ương Hội (Bùi Phụ Thiệu) lo xây dựng vùng căn cứ miền núi từ Minh Long-Ba Tơ-An Lão Ien Kon Tum giáp nước Lào nhằm khi cuộc bạo động gặp khó khăn ác liệt thì Ban lãnh đạo Trung ương Hội VNQP đưa vua Duy Tân ra khu căn cứ này và cơ quan Trung ương ở căn cứ lãnh đạo phong trào yêu nước chống Pháp lâu dài.

Tôi nhất trí ý kiến của anh Võ Phấn nhận thấy về cuộc đời hoạt động cách mạng của cụ Bùi Phụ Thiệu... về bể sâu thì rất sâu.

ÔNG TRẦN NGỌC HÙNG :

(Thị Ủy viên t/x Quảng Ngãi-Bí thư Đảng ủy xã Quảng Phú phát biểu trong buổi tọa đàm)

... Cụ (Bùi Phụ Thiệu) đã để lại tấm gương anh dũng hy sinh oanh liệt của người Cách mạng, người cộng sản chân chính cho tất cả các lớp trẻ, lớp già ở quê hương noi theo. Tôi nghĩ địa phương rồi đây phải làm những gì để đời đời nhớ ơn Cụ, ghi lại, nhắc lại cho con cháu đời sau biết đến. Tôi về bàn với lãnh đạo xã để đạt lên cấp trên nghiên cứu về liệt sĩ Bùi Phụ Thiệu cho phép xã đặt tên Cụ cho tên xã hay tên phường và tên đường để khắc sâu lòng ghi nhớ công ơn Cụ đối với quê hương chúng ta.

ÔNG VŨ VĂN DỤNG :

... Xin bày tỏ lòng biết ơn-kính ngưỡng liệt sĩ ưu tú Bùi Phụ Thiệu, trưởng THSP Quảng Ngãi tổ chức nghiên cứu những trang sách, những bản hối tưởng, hồi ký... về đời hoạt động cách mạng của ông, đồng thời tìm hiểu thêm những người trong gia đình và đồng bào ở quê hương của liệt sĩ, chúng tôi viết bản "Tiểu sử liệt sỹ Bùi Phụ Thiệu" nhằm thành lập súliệu dạy cho học sinh những giờ lịch sử địa phương, đồng thời làm cho nhiều người biết về cuộc đời cao đẹp của ông Bùi Phụ Thiệu.

ÔNG LÊ THÀNH TÂM :

... Ở nhiều bản hối tưởng, hồi ký nêu Cụ (Bùi Phụ Thiệu) là người Cách mạng mẫu mực, là tấm gương vô cùng trong sáng ... Do đó, khi nhận được giấy mời... tôi thay mặt UBND Tỉnh đến dự ngày kỷ niệm hôm nay để bày tỏ lòng kính ngưỡng Cụ, một liệt sĩ đã để lại cho các lớp người hiện nay và các thế hệ mai sau những bài học quý giá...

Kết luận những ý kiến trong cuộc tọa đàm:

... Hôm nay rất bổ ích, chúng ta được nghe thêm và học tập công đức của Cụ Bùi Phụ Thiệu qua lời phát biểu của anh Võ Phấn, cụ Lê Hồng Long, anh Nguyễn Thanh Long...

Chúng ta vô cùng cảm phục với hình ảnh khì phách anh hùng trước giây phút vĩnh biệt anh chị em từ chính trị trong lao Quảng Ngãi của Cụ Thiệu (Anh Long kể lại). Chúng ta đều thống nhất ý kiến của anh Võ Phấn: Cuộc đời hoạt động Cách mạng của Cụ Thiệu suốt 51 năm là một tấm gương sáng cho các thế hệ noi theo.

Cụ Bùi Phụ Thiệu là liệt sĩ Cách mạng có ý chí kiên cường bất khuất trước kẻ thù, là chiến sĩ cách mạng ưu tú của tỉnh Quảng Ngãi...

Chủ trách nhiệm xuất bản :

TẠ HIẾN MINH

Biên soạn :

MAI VĂN HỘI

Hiệu đính :

BÙI HỒNG NHÂN

Biên tập

CAO CHỦ

Trình bày

MINH TUỆ

Theo dõi in :

LÊ LỐI

IN 1000 CUỐN TẠI XÍ NGHIỆP IN
QUẢNG NGÃI. GIẤY PHÉP XUẤT BẢN
SỐ 4 - 95 NGÀY 4-1-1995 DO SỞ VHTT - TT CẤP.
IN XONG VÀ NỘP LƯU CHIỂU THÁNG 2-1995

1.500đ

Thư viện tỉnh Quảng Ngãi



DCN.000748



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUẢNG NGÃI LÊ THÀNH TÂM
CÙNG CÁC ĐẠI BIỂU DỰ TỌA ĐÀM VỀ CỤ BÙI PHÚ THIỆU
NHÂN NGÀY GIỖ LẦN THỨ 35 CỦA CỤ (NGÀY 10-9-1989)